

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY  
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 04/2021/DS -ST

Ngày: 29/4/2021.

V/v: “T/c hợp đồng vay tài sản.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY - TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Việt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lữ Văn Công
2. Bà Lương Thị Hồng Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vũ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2020/TLST- DS ngày 15 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm: 1984.

Trú tại: Khu vực 7, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Hoài T, sinh năm: 1957 (Có mặt).

Trú tại: Khu vực A, phường H, thành phố N, Hậu Giang.

- *Bị đơn:*

1. Ông Huỳnh T, sinh năm: 1985 (Có mặt).

Trú tại: Khu vực A, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

2. Bà Nguyễn Thị Yến N, sinh năm: 1986 (Có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: ấp B, xã T, thành phố N, tỉnh Hậu Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/12/2020 và đơn rút một phần đơn khởi kiện ngày 30/12/2020 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn là ông Phạm Hoài T trình bày:

Vào ngày 24/3/2014 bà Nguyễn Thị Mộng T có cho bị đơn ông Huỳnh T và bà Nguyễn Thị Yến N vay với số tiền là 100.000.000 đồng, theo biên nhận ngày 24/3/2014, lãi suất theo thỏa thuận 3%/ tháng, tức lãi suất 3.000.000 đồng/tháng. Không thỏa thuận thời hạn trả, khi nào có nhu cầu thì lấy lại và trong năm 2019 bà Tiền không nhớ rõ ngày, tháng bà có cho ông Huỳnh T và bà N mượn 4.500.000 đồng. Khi vay ông T và bà N không thể chấp tài sản. Khi cho vay ông Huỳnh T và bà Nguyễn Thị Yến N có lập biên nhận nợ ngày 24/3/2014 và có ký tên biên nhận trên là do bà Nguyễn Thị Mộng T lập và các bên đọc lại thống nhất cùng ký tên vào biên nhận trên. Từ khi vay đến nay ông T và bà N đóng lãi được 03 tháng, nhưng bà Tiền không nhớ đóng được bao nhiêu tiền. Đối với số tiền vay 100.000.000 đồng theo biên nhận ngày 24/3/2014 bà Tiền yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 24/3/2019 cho đến phiên tòa sơ thẩm (tính tròn 25 tháng), đối với số tiền 4.500.000 đồng bà Tiền cho ông T và bà N mượn không tính lãi suất và không làm biên nhận và bà Tiền không có giấy tờ chứng minh số tiền trên nhưng bà Tiền vẫn yêu cầu ông T, bà N trả 4.500.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu ông Huỳnh T trả số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất từ 24/3/2019 đến ngày xét xử tính tròn 25 tháng theo quy định của pháp luật và phải trả số tiền ông T đã mượn năm 2019 là 4.500.000 đồng. Nguyên đơn rút một phần yêu cầu không yêu cầu bà Nguyễn Thị Yến N trả số nợ 104.500.000 đồng.

Trong quá trình tố tụng ông Huỳnh T và bà Nguyễn Thị Yến N trình bày: Ông T và bà N thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mộng T và thừa nhận vào ngày 24/3/2014 khi vợ chồng sống chung ông T và bà N có vay của bà Tiền với số tiền là 100.000.000 đồng và lãi suất 3%/tháng, có làm biên nhận và các chữ ký trong biên nhận ngày 24/3/2014 là của ông T và bà N, ông T và bà N có đóng lãi nhưng không nhớ số tiền là bao nhiêu, mục đích vay tiêu xài cá nhân. Nay ông T và bà N đã ly hôn theo bản án số 24/2014/HNGĐ-ST, ngày 30/10/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (Nay là thành phố Ngã Bảy) nên ông bà đồng ý mỗi người có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mộng T  $\frac{1}{2}$  số tiền vay là 100.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 24/3/2019 cho đến nay 25 tháng. Đối với số tiền vay 4.500.000 đồng ông T, bà N không có vay và không có làm biên nhận nên không đồng ý trả số tiền trên.

Tại phiên tòa hôm nay ông Huỳnh T đồng ý tự nguyện trả một mình số tiền 100.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 24/3/2019 đến nay là 25 tháng, không đồng ý trả số tiền 4.500.000 đồng vì không có mượn.

Về trình tự thủ tục: Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm Phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn Huỳnh T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 100.000.000 đồng và lãi suất theo quy định từ ngày 24/3/2019 đến phiên tòa sơ thẩm. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đòi bị đơn trả số tiền 4.500.000 đồng.

Về án phí: Nguyên đơn và các bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy theo quy định tại khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự;

[2] Trước khi mở phiên tòa bị đơn Nguyễn Thị Yến N có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn theo quy định.

[3]. Đối với số tiền vay 100.000.000 đồng. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mộng T cho rằng có cho bị đơn Huỳnh T và Nguyễn Thị Yến N vay với số tiền 100.000.000 đồng và có lập biên nhận ngày 24/3/2014 và ông T, bà N có đóng lãi cho bà Tiền nhưng không nhớ đóng được bao nhiêu. Lời trình bày của bà Tiền phù hợp với chứng cứ bà Tiền cung cấp biên nhận ngày 24/3/2014 và phù hợp với lời thừa nhận của ông Huỳnh T và bà Nguyễn Thị Yến N. Tại phiên tòa phía nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu ông T trả số tiền vay 100.000.000 đồng, cùng lãi suất từ ngày 24/3/2019 đến khi xét xử là 25 tháng và bị đơn ông Huỳnh T đồng ý trả toàn bộ là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4]. Đối với số tiền mượn 4.500.000 đồng bà Tiền cho rằng có cho ông T và bà N mượn nhưng không có chứng cứ và giấy tờ chứng minh cho số tiền trên. Mặc khác, ông T và bà N không thừa nhận có mượn của bà Tiền số tiền 4.500.000 đồng. Tại phiên Tòa phía nguyên đơn chỉ yêu cầu ông T trả nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh và ông T cũng không thừa nhận có nợ

số tiền này. Do đó, lời trình bày của nguyên đơn không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ những phân tích trên xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Mộng T là có cơ sở một phần nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Mộng T. Buộc bị đơn Huỳnh T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị Mộng T số tiền vay là 100.000.000 đồng và số tiền lãi theo quy định của pháp luật 12%/năm:  $100.000.000 \text{ đồng} \times 12\%/12 \text{ tháng} \times 25 \text{ tháng} = 25.000.000 \text{ đồng}$

[5]. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn Huỳnh T trả số tiền vay 4.500.000 đồng.

[6]. Về án phí dân sự:

[6.1]. Bị đơn Huỳnh T phải chịu án phí 6.250.000 đồng.

[6.2]. Nguyên đơn Nguyễn Thị Mộng T phải chịu án phí 300.000 đồng.

[7]. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng:** Khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; khoản 1, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

### ***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mộng T. Buộc bị đơn ông Huỳnh T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Mộng T tổng số tiền vay là 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng). Trong đó: tiền vốn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và tiền lãi 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền mượn 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

3.1. Bị đơn Huỳnh T phải chịu án phí 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm chục ngàn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tỉnh Hậu Giang .

3.2. Nguyên đơn Nguyễn Thị Mộng T phải chịu án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) được khấu trừ từ 3.662.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0008056 ngày 15/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Số tiền còn lại 3.362.000 đồng (Ba triệu ba trăm sáu mươi hai ngàn) nguyên đơn được nhận lại.

4. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Nguyễn Thị Yến N được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú./.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

\* Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND Tp. Ngã Bảy;
- Chi cục THADS Tp. Ngã Bảy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc Việt**